

Về vụ án Trịnh Đường thời Nguyễn

Trần Đình Ba¹

Xét trong lịch sử, chẳng cứ xưa hay nay, phạm đã thân làm quan, nhận chức phận công bộc của dân thì có công được khen, sai lỗi phải tội đã là lẽ thường tình. Cái đáng nói ở trường hợp này, là cái án bị xem là oan của quan họ Trịnh. Án ấy, sử sách đề cập đến hiếm lắm.

Riêng hành trạng của vị quan nghề Trịnh Hoa Đường được tìm hiểu ở đây, điếm qua những sách sử liên quan đến thời ông sống mà chúng tôi có trong tay, thật là hiếm hoi những manh mối khả dĩ để cung cấp cho bạn đọc gọi là đầy đủ. Đời quan họ Trịnh, trong tầm hiểu biết hạn hẹp của người viết, mới chỉ được *Tri Tân tạp chí* số 20, 21 và 24 khai thác. Ba số tạp chí ấy, ấn hành từ năm 1941 kia. Người đã lần về dấu xưa ấy, là Nhật Nham Trịnh Như Tấu, phải chăng vì đồng cảm về người cùng họ mà viết nên. Riêng số 24, lại là thắc mắc của Long Điền Nguyễn Văn Minh về thân thế họ Trịnh. Thời gian trôi qua đã đằng đẵng ngót đến 70 năm rông. Vậy mà ngó mắt trông, vẫn chưa thấy một nghiên cứu nào thêm về nhân vật này. Hoặc giả thử người viết chưa được biết chăng?

Quan Nghề tuổi 13

Theo lời cụ Nhật Nham Trịnh Như Tấu (tác giả của những *Trịnh gia chính phủ, Hưng Yên địa chí, Bắc Giang địa chí...* được xuất bản đầu thế kỷ XX) thì Trịnh Hoa Đường (theo cách gọi của Nhật Nham) sống vào khoảng đời vua Minh Mạng (1820 - 1841). Ông bản quán nơi đất làng Phù Đổng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay đất ấy thuộc về huyện Gia Lâm, Hà Nội). Mà vùng đất Bắc Ninh, vốn là đất văn vật có tiếng lâu nay. Xem trong *Đại Nam nhất thống chí* khi nói về phong tục nơi đây, đã có lời “*Trong toàn tỉnh, người chuyên nghề sĩ và nghề nông có ba phần, chuyên nghề thương mại chỉ có một phần*”². Lại khen tiếp đất quê họ Trịnh là “*Như làng Phù Đổng có tiếng là làng trung nghĩa*”³. Sống nơi đất văn hiến, lẽ thường các ông nghề, ông công bước chân ra từ đường lều chõng không ít đâu. Trong số đó, Trịnh Hoa Đường góp một.

Theo lời *Tri Tân tạp chí* số 20, ra ngày 24-10-1941, Trịnh Hoa Đường vốn là một “*thiên tài lỗi lạc. Văn chương xuất chúng, mới 13 tuổi, đã đỗ tiến sĩ, tên vào chín bề*”⁴. Ở tầm tuổi này, thời Trần từng có Trạng Non Nguyễn Hiền đứng trên bao người hơn tuổi rồi. Nhưng với riêng họ Trịnh, kể ra thế cũng đã là đặc biệt. Đỗ đạt tuổi ấy, càng cho thấy cái sức học cũng như thiên tư hơn người của ông.

Lại cũng bởi mới ở tuổi thiếu niên mà đã đăng khoa, thế nên như lời thuật của cụ Nhật Nham, vua Minh Mạng khi xướng danh, thấy tân khoa tóc còn để chỏm, thì lấy làm cảm mến mà khen ngợi. Vua lại cho Trịnh được vào cung, ban yến và hầu chuyện văn chương với ngài, bởi ngài cũng vốn là vị vua hay chữ. Tuổi nhỏ, mà Hoa Đường tỏ ra bản lĩnh, tỏ bày, ứng đối rất ư lưu loát. Vẫn theo lời cụ Nhật Nham, vua còn đưa

¹ ThS, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

² Quốc sử quán triều Nguyễn (Hoàng Văn Lâu dịch) (2012), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 2, Nxb. Lao động, Hà Nội, tr. 1348, phần “*Tỉnh Bắc Ninh*”, mục “*Phong tục*”.

³ Quốc sử quán triều Nguyễn (Hoàng Văn Lâu dịch), *Đại Nam nhất thống chí*, tập 2, Sđd, tr. 1348, phần “*Tỉnh Bắc Ninh*”, mục “*Phong tục*”.

⁴ Nhật Nham, “*Ông Nghề 13 tuổi: Trịnh Hoa Đường*”, tr. 14, *Tri Tân tạp chí* số 20, ra ngày 24-10-1941.

cho Hoa Đường cuốn *Kim Vân Kiều* của cụ Nguyễn Du, họ Trịnh đọc, cầm bút sửa lại mấy câu thơ. Vua đồng ý và ban khen.

Vạ đầu rơi xuống

Tuổi nhỏ đăng khoa, nhưng đã được vua Minh Mạng trực tiếp thẩm định tài học, bởi thế mà ông nghề họ Trịnh tuy còn thiếu niên, đã được vua tin tưởng giao ngay cho chức quan để lập tức mà đem tài năng phục vụ triều đình. Trong bài “Ông nghề 13 tuổi: Trịnh Hoa Đường” có cho biết vua Minh Mạng trước khi quan nghề vinh quy bái tổ, đã thân hành ban thưởng vàng bạc và cầm tay mà bảo: “*Trẫm hận phùng quân chi bất tảo dã! Hà Tiên chi sự trẫm tất phó khanh*” (*Trẫm ân hận không được gặp khanh sớm hơn nữa! Công việc cai trị tỉnh Hà Tiên, trẫm ủy thác vào khanh đấy*)⁵.

Thế là sau khi vinh quy bái tổ, quan nghề họ Trịnh mặng sửa lên đường quay lại vào Nam làm Tuần phủ Hà Tiên. Khi làm chức phận của kẻ chăm dân, trong thời gian trấn nhậm đất này, Trịnh Hoa Đường “*nghĩ đến tình dân, kể nước, trong thì lo việc trị an cùng sinh kế của dân chúng, ngoài thì thu xếp việc ngoại giao với Xiêm La rất chu đáo*”⁶. Giữ chức phận nơi đất biên cương của Tổ quốc mà làm được vậy, quan nghề họ Trịnh đã xứng với sự tin tưởng của vua Nguyễn.

Hiềm nỗi, tài năng phát lộ sớm, nhưng tuổi đời còn trẻ, mà cụ Nguyễn Du từng có câu “*Chữ tài đi với chữ tai một vần*”. Có phải thế chăng mà cái vận của vị tiến sĩ trẻ tuổi, phải vướng tai ương sau đó. Sự thể là, làm Tuần phủ Hà Tiên, chăm dân, đối ngoại đều giỏi, nhưng một phần vì thế mà Án sát Hà Tiên nhiều tuổi, đem lòng đổ kỵ với quan Tuần phủ đáng tuổi cháu con, bởi thân già mà lại dưới quyền “*đưa trẻ ranh*”. Thế nên, mới sinh chuyện.

Quan Án sát tìm kế hãm hại họ Trịnh, liền tô vẽ tội trạng, sàm tấu về quan Tuần phủ, việc đến tai triều đình. Vua Minh Mạng nghe lời tâu bậy ấy, thì lấy làm tin, hạ chỉ bắt Trịnh Hoa Đường, đóng cũi giải về kinh để trị tội. Hẳn lời tâu của quan Án sát, đã biến kiến không thành có để tạo dựng tội trạng của họ Trịnh lên, nên vua Nguyễn mới tin đến như thế. Tiếc rằng, chúng ta chưa có thêm tư liệu nào để làm sáng tỏ cho nội dung ấy, ngoài lời tường thuật của Nhật Nham. Còn riêng họ Trịnh, thì rõ là đường làm quan đã không phẳng phiu như đường nghiên bút rồi.

Án oan xử giảo

Nỗi oan thấu trời, chẳng khác gì oan Thị Kính vậy. Chẳng biết tỏ bày sao cho thấu lên đấng kim thượng nổi tiếng là người nghiêm khắc, quan trẻ tuổi họ Trịnh, giờ là tội nhân chỉ biết ngồi trong cũi, mà ngâm thơ để tỏ tấc lòng mình.

Trên đường xe tù giải về kinh đô Huế, Trịnh Hoa Đường thân bị giam cầm, mà thơ thì cứ theo lòng mà tuôn. Đi theo xe tù, là học trò của họ Trịnh. Cảm thương cho thầy mình, cứ thế mà thầy ngâm đến đâu, trò chép lại đến đấy. Tiếc rằng, như lời cụ Nhật Nham thì những tứ thơ ấy, nay đã mất hết cả, không còn dấu tích gì. Nhưng vẫn còn hai câu dưới đây được truyền tụng lại. Nguyên văn là:

*Huân cao thặng dữ sơn hà cộng,
Đái lệ hưu tương bạc Hán hoàng.*

Khi đi thân là quan lớn triều đình, khi trở lại kinh, đã mang án, là tội nhân. Lúc xét tội, Trịnh Hoa Đường bị kết án xử giảo phải chết, còn con cháu họ Trịnh sau này,

⁵ Nhật Nham, “Ông Nghề 13 tuổi: Trịnh Hoa Đường”, Tlđd, tr. 14.

⁶ Nhật Nham, “Ông Nghề 13 tuổi: Trịnh Hoa Đường”, Tlđd, tr. 14

sẽ không được hưởng bất cứ ân điển gì của triều đình, mà đường khoa cử cũng bị cấm tiệt theo pháp luật quy định bấy giờ sẽ bị “bất đắc lục dụng” và “bất đắc ứng thí”.

Nhưng vẫn theo *Tri Tân tạp chí*, Trịnh Hoa Đường phải tội chết. Sau này, triều đình xét ra nỗi oan khiên của nhà khoa bảng yếu mệnh, đã có lệnh tha cho con cháu của ông, thế nên sau này hậu duệ mới có đường mà tiến thân khoa bảng, con ông là Trịnh Lệ mới được đi thi và đỗ Cử nhân⁷. Dẫu vậy, thì người cũng đã nằm sâu dưới nắm mồ xanh cỏ lâu rồi.

Như trên, là đại cương những ghi chép của Nhật Nham Trịnh Như Tấu mà chúng tôi lược thuật lại. Nhưng cũng từ đó, mà nơi số 24 của *Tri Tân tạp chí* ra ngày 21-11-1941, Long Điền Nguyễn Văn Minh đã có thắc mắc trong bài “Nói thêm về ông Nghè 13 tuổi: Trịnh Hoa Đường” với những nghi vấn về việc đỗ tiến sĩ năm 13 tuổi, về việc mới đỗ đã được bổ Tuần phủ, và về việc họ Trịnh làm Tuần phủ Hà Tiên hay An Giang⁸. Xét những thắc mắc ấy, đều có lý cả. Mà ở phần dưới đây, chúng tôi xin phép phân tích kỹ hơn trong khả năng có thể.

Thực tế đường công danh họ Trịnh

Qua tìm hiểu nhiều tài liệu liên quan của nhà Nguyễn, có một nhân vật được sử nhà Nguyễn ghi lại, đó là Trịnh Đường. Và từ những liên hệ, đối chiếu sử liệu, ta có thể khẳng định, Trịnh Đường nơi sử nhà Nguyễn, chính là Trịnh Hoa Đường mà Nhật Nham Trịnh Như Tấu đề cập đấy. Từ những mảnh sử liệu rời rạc, nay, xin làm rõ cả sự nghiệp của Trịnh Đường (hay Trịnh Hoa Đường) cũng như nội dung vụ án liên quan.

Riêng về tên gọi Trịnh Hoa Đường theo ghi chép của cụ Nhật Nham, thì đã rõ là bấy giờ, cụ chẳng lệ thuộc gì vào tục kiêng húy của nhà Nguyễn cả. Nên cứ chép thẳng họ tên ra. Còn trong *Đại Nam thực lục* của Quốc sử quán nhà Nguyễn, hay *Quốc triều Hương khoa lục* của Tổng tài Quốc sử quán Cao Xuân Dục thì khi chép, lại chép Trịnh Đường 鄭棠, ấy là bởi theo lệ kiêng húy của nhà Nguyễn. Lệ này thời vua Gia Long đã quy định. Đời vua Thiệu Trị quy định tên húy của Hoàng tử, tức Thuận Đức Nhân hoàng hậu, mẹ vua Thiệu Trị tên húy là Hoa 華 và Thật 實, khi viết phải gia dạng ở trên đầu (thêm bộ xuyên 艹), hoặc viết bớt nét (quy định thời Tự Đức), hoặc bớt nét, đổi chữ (quy định thời Thành Thái) và tên người, tên đất cấm dùng⁹...

Trong *Quốc triều Hương khoa lục*, khi viết về Trịnh Đường, có cho biết ông đậu kỳ thi Hương năm Kỷ Mão (1819) thời vua Gia Long, tại trường thi Thăng Long. Năm ấy, trường thi Thăng Long lấy đỗ 23 người, Trịnh Đường xếp thứ ba: “*Trịnh Đường. Người xã Phù Đổng huyện Tiên Du. Làm quan tới chức Tuần phủ An Giang, vì tỉnh thành thất thủ bị tội*”¹⁰. Đây là những thông tin ngắn trong sách khoa bảng thời Nguyễn. Xem nơi *Trạng nguyên, tiến sĩ, hương cống Việt Nam*, ta được biết thông tin về Trịnh Đường cũng tương tự như ghi chép của cụ Cao: “*Trịnh Đường (Cử nhân) Người xã Phù Đổng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, nay thuộc huyện Gia Lâm, thành*

⁷ Nhật Nham, “Trịnh Lệ, người lấy đười ươi”, tr. 10, *Tri Tân tạp chí* số 21, ra ngày 31-10-1941.

⁸ Long Điền Nguyễn Văn Minh, “Nói thêm về ông Nghè 13 tuổi: Trịnh Hoa Đường”, tr. 20, *Tri Tân tạp chí* số 24, ra ngày 21-11-1941.

⁹ Ngô Đức Thọ (1997), *Nghiên cứu chữ húy Việt Nam qua các triều đại*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội, tr. 142 - 143, tr. 155, tr. 170 - 171.

¹⁰ Cao Xuân Dục (1993), *Quốc triều Hương khoa lục*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, tr. 116.

phố Hồ Nội. Thi Hương khoa Kỷ Mão, Gia Long thứ 19 (1819), tại trường Thăng Long. Làm tới chức Tuần phủ An Giang, vì tỉnh thành thất thủ, bị tội”¹¹.

Ấy là sơ lược về đường công danh họ Trịnh. Còn nhìn về đường làm quan của ông, ta nên xem trong sử nhà Nguyễn thì hẳn tường minh hơn. Nhưng xét ra, chỉ nên lược thuật thì hơn, bởi sử liệu về họ Trịnh dẫu tán mát, nhưng cũng được ghi lại khá nhiều, và chủ yếu, là trong *Đại Nam thực lục*.

Sau khi thi đỗ cử nhân khoa thi Hương năm Kỷ Mão (1819), họ Trịnh bắt đầu đòi làm quan của mình. Nhưng phải đến năm Bính Tuất (1826) thời Minh Mạng, sử nhà Nguyễn mới chép về ông. Năm ấy Trịnh Đường đương làm Tri huyện Tiên Lữ, gặp lúc “giặc” 400 tên đến cướp xã Phí Xá, quan họ Trịnh liền đem quân đến, cùng dân làng cự “giặc” với mưu kế tài tình “*Đường giả lấy thuyền thúng làm con voi, sai dân đội tự đằng xa lại, phao tin là quân thành đến, đánh trống reo hò tiến lên. Giặc nghe thấy sợ chạy tan. Đuổi chém được vài mươi đầu, bắt sống được vài đứa*”¹². Vua Minh Mạng biết việc ấy, khen ngợi và gia thêm 1 cấp, được dùng hàm Đồng Tri phủ.

Năm Mậu Tý (1828), vua lấy “*Trịnh Đường làm Hộ bộ Viên ngoại lang*”¹³. Bước sang năm Canh Dần (1830), Trịnh Đường được bổ làm Lang trung Lại bộ. Năm sau Tân Mão (1831), được bổ làm Tham hiệp Bình Định¹⁴. Đến cuối năm ấy, họ Trịnh được thăng làm thự Hiệp trấn (tạm giữ chức Hiệp trấn). Lại đến năm Nhâm Thìn (1832), từ thự Hiệp trấn, Trịnh Đường được bổ làm thự Bố chính sứ. Ấy rồi tháng 4 năm Quý Ty (1833) ông được vời về Kinh. Nhân có thổ phỉ ở Sơn Tây, Hưng Hóa làm loạn, ông xin vua cầm quân đi đánh. Vua không thuận cho, nhưng bổ ông làm Binh bộ Hữu thị lang. Sau đó vẫn tháng ấy, Trịnh Đường được bổ làm Bố chính Thanh Hoa.

Làm Bố chính đất Thanh chưa được bao lâu, quan họ Trịnh được gọi về Kinh, đến tháng 7 làm Hữu thị lang bộ Lễ. Ngay tháng sau thì duyên với đất Hà Tiên đến, vua bổ ông làm Bố chính Hà Tiên, hộ lý quan phòng Tuần phủ¹⁵.

Án xưa kể lại

Nơi đất Hà Tiên, Trịnh Đường được dụ của vua Minh Mạng “*thăm dò tâm hơi người Xiêm tâu để vua biết*”¹⁶. Cũng khi làm Bố chính, hộ lý quan phòng Tuần phủ vùng đất được mở mang bởi Mạc Cửu, vị quan đất Phù Đổng có công truy lục công trạng cho Tuần phủ Phạm Xuân Bích, Án sát Trần Văn Quán đã tử tiết, không đầu hàng trong sự biến Lê Văn Khôi (hay sự biến thành Phiên An) trước đó, tâu lên với vua để truy tặng cho họ. Cũng đạo quản lĩnh đất này, Trịnh Đường xem kỹ địa hình tỉnh lỵ trước đó là Mỹ Đức và hiện thời là Giang Thành thấy không phải nơi địa lợi, đã xin vua dời về trấn sở cũ để tiện cho việc buôn bán, phòng giữ, được vua khen là: “Việc trước mắt ấy, người nói rất phải. Chuẩn cho được cả như lời thỉnh cầu mà thi hành”.

Rồi sau đó, người Thanh theo giặc cướp bóc Hà Tiên bị quan quân bắt được, vua thưởng bổ ông làm Tuần phủ kiêm việc Bố chính sứ. Đến tháng 12 năm Quý Ty (1833), người Xiêm xâm lấn, Trịnh Đường phái binh đi chống giữ, dù nhiều phen bị

¹¹ Bùi Hạnh Cẩn, Minh Nghĩa, Việt Anh biên soạn (2002), *Trạng nguyên, tiến sĩ, hương cống Việt Nam*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, tr. 971.

¹² Quốc sử quán triều Nguyễn (2007), *Đại Nam thực lục*, tập 2, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, tr. 493.

¹³ Phan Thúc Trực (2014), *Quốc sử di biên*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 328.

¹⁴ Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 3, Sđd, tr. 61, 149.

¹⁵ Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 3, Sđd, tr. 697.

¹⁶ Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 3, Sđd, tr. 784.

uy hiếp nhưng vẫn kiên trì giữ đất. Ấy thế nhưng cũng qua lần này, ông bị vương vào vụ án mà chúng tôi lược thuật ở trên theo lời Nhật Nham tuy chưa rõ nguồn cơn sự vụ. Thì đây, *Quốc sử di biên*, cho biết, “Trịnh Đường vì trộm của công nghìn râu tiền, bị xử tội thất cổ chết”¹⁷. Ấy là ghi chép tóm lược của Phan Thúc Trục. Còn sự vụ cụ thể, phải xem nơi *Đại Nam thực lục* cho tỏ.

Theo đó, tháng 3 năm Giáp Ngọ (1834), Trịnh Đường vì có tội, bị miễn chức. Nguyên do là khi giặc Xiêm tiến đến tỉnh Hà Tiên “Đường lấy giấu 1.000 quan tiền công ở kho đem xuống thuyền chạy trốn, có nguyên Án sát Đặng Văn Nguyên trông thấy. Đến khi tỉnh lý đã thu phục, Đường lại tâu man là tiền ở kho bị giặc lấy mất. Đến đây, Tham tán Hồ Văn Khuê nhân Đặng Văn Nguyên phát giác, mới chỉ đích danh mà hặc”¹⁸. Nguyên do cho vụ án Trịnh Đường bị tội, chính là ở 1.000 quan tiền công kia.

Vua Minh Mạng xét lời hặc ấy, mới có dụ quở trách rất ư nặng nề với họ Trịnh: “Trịnh Đường trước đây có lỗi, đã được gạt bỏ vết xấu mà lại dung. Gần đây, vì có nhiều việc, được cất nhắc vượt bậc, ủy cho chức Tuần phủ. Khi đi nhậm chức, ta đã khuyên bảo tận mặt và hậu cấp cho bạc lượng làm tiền dưỡng liêm. Đáng lẽ phải gắng sức để báo ơn mới phải, thế mà khi đến tỉnh, không tỏ được một sở trường gì, để Hà Tiên thất thủ, tội đã khó tha thứ, lại còn dám nhân lúc ấy, lấy cấp tiền công đến 1.000 quan, vội bỏ thành trì đất đai mà chạy. Bản tâm của y chính là nhằm lợi dụng lúc có giặc cướp để làm việc gian tham đó, thực đáng ghét! Nay lập tức cách chức, cho xích lại, giao viên tiếp biện là Trần Chấn xét rõ, tâu lên”¹⁹. Sau dụ của vua, Trịnh Đường bị giải về Kinh lấy chứng cứ, và giao cho bộ Hình xét xử.

Bản thân Trịnh Đường trước đó cũng làm một tờ sớ nhận tội, đại ý viết khi tỉnh lý thất thủ, đã mang số tiền ấy theo thuyền, tiêu hết 400 quan, còn lại biên binh vớt hết xuống sông. Tập tấu trước kia nói giặc lấy mất là nói sai, xin chịu tội. Đọc sớ ấy, vua Minh Mạng giận hơn, bảo với bộ Hình: “Tên Đường xâm phạm tiền công, lại bức bách biên binh khai man là vớt xuống sông. Đã bị người tham hặc, còn dám vin có đó mà cãi, sao nó gian dối đến thế!”²⁰. Thế rồi vụ việc đem ra xét xử, họ Trịnh bị xử tội thất cổ ngay²¹. Mệnh số nguyên quan Tuần phủ đất Hà Tiên đến đây thì tận. Sinh thời, họ Trịnh có làm thơ, chẳng biết có ứng với kết cục của ông hay chăng, trong đó có đôi câu:

*Sớ đôi thanh thảo mai tàn cốt,
Nhất chấm hoàng lương tỉnh mộng hồn.
(Vài gò cỏ xanh chôn nắm xương còn lại,
Gối mộng Hoàng lương, khiến tỉnh hồn mơ)”²².*

Ở đây ta thấy, sử liệu nhà Nguyễn, so với ghi chép của Nhật Nham Trịnh Như Tấu nơi số 20 *Tri Tân tạp chí*, rõ ràng khác nhau. Không rõ cụ Nhật Nham dùng sử liệu nào để khẳng định Trịnh Hoa Đường, tức Trịnh Đường đỗ tiến sĩ, và khi đó mới 13 tuổi. Trong khi *Quốc triều Hương khoa lục* do Tổng tài Quốc sử quán Cao Xuân Dục (1842 - 1923) viết và in trước khi tác giả mất, cho hay ông chỉ đậu Cử nhân. Tìm trong các nguồn sử liệu liên quan đến khoa cử nhà Nguyễn như *Đại Việt lịch triều*

¹⁷ Phan Thúc Trục, *Quốc sử di biên*, Sđd, tr. 390.

¹⁸ Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 4, Sđd, tr. 102.

¹⁹ Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 4, Sđd, tr. 103.

²⁰ Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 4, Sđd, tr. 103.

²¹ Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 4, Sđd, tr. 102.

²² Phan Thúc Trục, *Quốc sử di biên*, Sđd, tr. 390 - 391.

đăng khoa lục, Khoa cử và các nhà khoa bảng triều Nguyễn, Khoa bảng Bắc Bộ và Thanh Hóa qua tài liệu mộc bản triều Nguyễn,²³... chúng tôi cũng không thấy tài liệu nào ghi ông đỗ tiến sĩ.

Thêm nữa, việc cụ Nhật Nham cho rằng họ Trịnh được bổ làm quan ở Hà Tiên ngay từ năm 13 tuổi so với sử liệu nhà Nguyễn, thực không hợp lý, mà Long Điền Nguyễn Văn Minh ở số 24 của *Tri Tân tạp chí* đã đưa ra lời nghi vấn. Nhất là với một chức vụ phải đảm đương vùng đất phen dậu của Tổ quốc, phải khéo léo trong mối quan hệ với Xiêm La, Chân Lạp cũng như với các sắc dân Miên, Thanh... Ở tuổi 13, họ Trịnh có thể đủ trí lực đảm đương được vị trí khó khăn này chăng? Lại nhớ đạo “Trạng Non” Nguyễn Hiền ghi danh bảng vàng, tương truyền còn phải về quê rèn luyện thêm trước khi được bổ nhiệm. Trong khi ấy theo sử nhà Nguyễn, trước khi đảm đương nhiệm vụ nơi đất Hà Tiên, họ Trịnh đã kinh qua nhiều vị trí, chức vụ từ Bắc tới Trung rồi, và với chừng đó chức vụ, chừng đó thời gian làm quan trước khi đến Hà Tiên nhậm nhiệm vụ mới, tuổi ông nào thể 13.

Lời sàm tấu vu oan cho Trịnh Hoa Đường mà cụ Nhật Nham nói ở *Tri Tân tạp chí* số 20 ta không rõ cụ thể ra sao. Nhưng sử liệu nhà Nguyễn thì ghi rõ ràng chi tiết. Vậy nên tin ai? Nhất là khi cụ Nhật Nham Trịnh Như Tấu lại cùng họ với quan Trịnh Đường. Ta có nghĩ đến việc cụ vị tình hay không?

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Hạnh Cẩn, Minh Nghĩa, Việt Anh biên soạn (2002), *Trạng nguyên, tiến sĩ, hương cống Việt Nam*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
2. Cao Xuân Dục (1993), *Quốc triều Hương khoa lục*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Long Điền Nguyễn Văn Minh, “Nói thêm về ông Nghè 13 tuổi: Trịnh Hoa Đường”, *Tri Tân tạp chí* số 24, ra ngày 21-11-1941.
4. Ngô Đức Thọ (1997), *Nghiên cứu chữ hý Việt Nam qua các triều đại*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội.
5. Nguyễn Hoàn, Ưông Sĩ Lãng, Phan Trọng Phiên, Võ Miên (1963), *Đại Việt lịch triều đăng khoa lục*, Bộ Quốc gia giáo dục xuất bản, Sài Gòn.
6. Nhật Nham, “Ông Nghè 13 tuổi: Trịnh Hoa Đường”, *Tri Tân tạp chí* số 20, ra ngày 24-10-1941.
7. Nhật Nham, “Trịnh Lê, người lấy đười ươi”, *Tri Tân tạp chí* số 21, ra ngày 31-10-1941.
8. Phạm Đức Thành Dũng, Vĩnh Cao chủ biên (2000), *Khoa cử và các nhà khoa bảng triều Nguyễn*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.
9. Phan Thúc Trực (2014), *Quốc sử di biên*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
10. Quốc sử quán triều Nguyễn (Hoàng Văn Lâu dịch) (2012), *Đại Nam nhất thống chí*, Nxb. Lao động, Hà Nội.
11. Quốc sử quán triều Nguyễn (2007), *Đại Nam thực lục*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.

²³ Xem Nguyễn Hoàn, Ưông Sĩ Lãng, Phan Trọng Phiên, Võ Miên (1963), *Đại Việt lịch triều đăng khoa lục*, Bộ Quốc gia giáo dục xuất bản, Sài Gòn; Phạm Đức Thành Dũng, Vĩnh Cao chủ biên (2000), *Khoa cử và các nhà khoa bảng triều Nguyễn*, Nxb. Thuận Hóa, Huế; Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV (2011), *Khoa bảng Bắc Bộ và Thanh Hóa qua tài liệu mộc bản triều Nguyễn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

12. Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV (2011), *Khoa bảng Bắc Bộ và Thanh Hóa qua tài liệu mộc bản triều Nguyễn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.